

**TUẦN 22**

**Chính Tả (Tiết 22)**

**SÀU RIÊNG**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.
2. Làm đúng BT3 (kết hợp đọc bài văn sau khi đã hoàn chỉnh), hoặc BT(2) a/b, BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phân kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: *Sầu riêng*

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH</b>
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b> <b>a. Hướng dẫn chính tả:</b> Giáo viên đọc đoạn viết chính tả từ: <i>Hoa sầu riêng trở vào cuối năm ...đến tháng năm ta.</i> Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>trở</i></p>	<p>HS theo dõi trong SGK HS đọc thầm HS viết bảng con</p>

<p>vào cuối năm, toả, hao hao, nhụy, li ti.</p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p> <p>Nhắc cách trình bày bài</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3.</p> <p>Giáo viên giao việc</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập (thi tiếp sức)</p> <p>Bài 2b: <b>trúc – bút – bút</b></p> <p>Bài 3: <b>nắng – trúc xanh – cúc – lông lánh</b> <b>– nên – vút – náo nức.</b></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm bài 2a, chuẩn bị tiết 23

Chính Tả (Tiết 23)

CHỢ TẾT

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn thơ trích.
2. Làm đúng BTCT phân biệt âm đầu, vần dễ lẫn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Chợ Tết

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b></p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: 11 dòng đầu.</p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>ôm áp, lom khom, lon xon, yếm thắm, nếp đầu, ngộ nghĩnh.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p>

<p>Nhắc cách trình bày bài thơ.</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2.</p> <p>Giáo viên giao việc : thi tiếp sức nhóm 6 em.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Lời giải: <b>sĩ – Đức – sung – sao – bức – bức</b></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
---	--

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, chuẩn bị tiết 24.

Chính Tả (Tiết 24)

HOẠ SĨ TÔ NGỌC VÂN

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng bài CT văn xuôi.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b> <b>a. Hướng dẫn chính tả:</b> Giáo viên đọc đoạn viết chính tả. Tìm hiểu nội dung: Đoạn văn nói điều gì? <i>(Ca ngợi Tô Ngọc Vân là một nghệ sĩ tài hoa, đã ngã xuống trong kháng chiến)</i> Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con:</p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS trả lời</p> <p>HS đọc thầm</p>

<p><i>hoả tuyến, ngã xuống, hội hoạ.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p> <p>Nhắc cách trình bày bài</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b, 3b.</p> <p>Giáo viên giao việc : Làm BT sau đó thi tiếp sức.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 2b: <b>Mở – mở – cãi – cải – nghỉ – nghỉ</b></p> <p>Bài 3b: <b>chi – chì – chỉ – chị</b></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 25

Chính Tả (Tiết 25)

**KHUẤT PHỤC TÊN CƯỚP BIỂN**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: **Khuất phục tên cướp biển.**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b></p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: <i>từ Con tức giận ... đến như con thú dữ nhốt chuồng.</i></p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>đừng phắt, rút soạt, quả quyết, nghiêm nghị.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p>

<p>Nhắc cách trình bày bài</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b.</p> <p>Giáo viên giao việc : Làm BT sau đó thi tiếp sức.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài tập 2b:</p> <p><b>Mênh mông - lênh đênh - lên - lên</b></p> <p><b>Lênh khênh – ngã kèngh (cái thang)</b></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
---	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2 a, chuẩn bị tiết 26



Chính Tả (Tiết 26)

THẮNG BIỂN

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: *Thắng biển.*

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b> Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: <i>từ đầu ...đến quyết tâm chống giữ</i> Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>lan rộng, vật lộn, dữ dội, điên cuồng.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b> Nhắc cách trình bày bài</p>	<p>HS theo dõi trong SGK HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe. HS viết chính tả.</p>

<p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b.</p> <p>Giáo viên giao việc: HS thi tiếp sức.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 2b: Tiếng có vần <b>in</b> hay <b>inh</b></p> <p><i>Lung linh, giữ gìn, bình tĩnh, nhường nhịn, rung rinh, thâm kín, lặng thinh, học sinh, gia đình, thông minh.</i></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	--

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết 27

Chính Tả (Tiết 27)

**BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH**

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả, biết trình bày các dòng thơ theo thể tự do và trình bày các khổ thơ.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3)a/b hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b> <b>a. Hướng dẫn chính tả:</b> Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: <i>Bài thơ về tiểu đội xe không kính .</i> Học sinh đọc thầm đoạn chính tả: 3 khổ thơ cuối. Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>xoa mắt đắng, đột ngột, sa, ủa vào, ướt.</i></p>	<p>HS theo dõi trong SGK HS đọc thầm HS viết bảng con HS nghe.</p>

<p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p> <p>Nhắc cách trình bày bài</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b, 3b.</p> <p>Giáo viên giao việc</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 2b:</p> <p>Ba tiếng không viết với dấu ngã: <i>ai, ần, gửi, buổi, thẳng.</i></p> <p>Ba tiếng không viết với dấu hỏi: <i>ăm, giỗ, nghĩa.</i></p> <p>Bài 3b: <i>đáy biển, thung lũng.</i></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 28

**TUẦN 28 SOẠN Ở MÔN TẬP ĐỌC**

Chính Tả (Tiết 29)

AI ĐÃ NGHĨ RA CHỮ SỐ 1,2,3,4,...?

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng bài báo ngắn có các chữ số.
2. Làm đúng BT3 (kết hợp đọc lại mẫu chuyện sau khi hoàn chỉnh BT), hoặc BT phương ngữ (2) a/b.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phân kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Ai đã nghĩ ra các chữ số 1,2,3,4,...?

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b></p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả. Chữ A-rập do người nước nào nghĩ ra? <i>(người Ấn Độ)</i> Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: A-</p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS trả lời.</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p>

<p><i>rập, Bát – đũa, Ấn Độ.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p> <p>Nhắc cách trình bày bài</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b và bài 3.</p> <p>Giáo viên giao việc</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 2b: <b>bết, bệ, chét, dết, hệt, kết, tét.</b></p> <p>Bài 3: <b>nghech mắt, châu Mĩ, kết thúc, nghệch mặt ra, trầm trồ, trí nhớ.</b></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết 30

Chính Tả (Tiết 30)

ĐƯỜNG ĐI SA PA

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3)a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
  - HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
  - Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Đường đi Sa Pa.

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b></p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: <i>từ Hôm sau...đến hết.</i></p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>thoắt, khoảnh khắc, hãy hãy, nông nà.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p>

<p>Nhắc cách trình bày bài</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3b.</p> <p>Giáo viên giao việc</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 2b: HS lên bảng thi tiếp sức.</p> <p>Bài 3b: <i>thư viện – lưu giữ – bằng vàng – đại dương – thế giới.</i></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
---	--

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm 2 BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 31



Chính Tả (tiết 31)

NGHE LỜI CHIM NÓI

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng các dòng thơ, khổ thơ theo thể thơ 5 chữ.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3) a/b hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:
  - HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.
  - Nhận xét phân kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: Nghe lời chim nói

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b></p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.</p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con:</p> <p><i>lắng nghe, nói mùa, ngỡ ngàng, thanh khiết, thiết tha.</i></p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p>

<p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b> Nhắc cách trình bày bài thơ 5 chữ. Giáo viên đọc cho HS viết Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b> Chấm tại lớp 5 đến 7 bài. Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b> HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3b. Giáo viên giao việc Cả lớp làm bài tập HS trình bày kết quả bài tập Bài tập 2b: HS thi tìm từ lấy có thanh hỏi, thanh ngã. <i>(HS tìm khoảng 15 từ)</i> Bài tập 3b: <b>Ở nước Nga – cũng – cảm giác – cả thế giới.</b> Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS viết chính tả. HS dò bài. HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập Cả lớp đọc thầm HS làm bài HS trình bày kết quả bài làm. HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
---	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 32.

Chính Tả (Tiết 32)

VƯƠNG QUỐC VẮNG NỤ CƯỜI

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn trích.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: *Vương quốc vắng nụ cười* .

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b></p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả: <i>từ đầu đến trên những mái nhà.</i></p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>kinh khủng, râu rĩ, héo hon, nhộn nhịp, lao xao.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p>

<p>Nhắc cách trình bày bài</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b.</p> <p>Giáo viên giao việc</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 2b: <b>nói chuyện, dí dỏm, hóm hỉnh, công chúng, nói chuyện, nổi tiếng.</b></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	--

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2a, chuẩn bị tiết 33.

Chính Tả (Tiết 33)

NGẮM TRẮNG, KHÔNG ĐỀ

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhớ – viết đúng bài chính tả, biết trình bày hai bài thơ ngắn theo 2 thể thơ khác nhau: thơ 7 chữ, thơ lục bát.
2. Làm đúng BTCT phương ngữ (2) a/b, hoặc (3) a/b, BT do GV soạn.

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phân kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: *Ngắm trăng, Không đề.*

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài <i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b> HS đọc bài Ngắm trăng và Không đề . Học sinh đọc thầm đoạn chính tả Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>hững hồ, tung bay, xách bương.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p>

<p>Nhắc cách trình bày bài 2 bài thơ.</p> <p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2b và 3b.</p> <p>Giáo viên giao việc : Thảo luận nhóm.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p>Bài 2b: HS thi viết khoảng 20 từ giải đúng.</p> <p>Bài 3b: <i>liêu xiêu, liều liệu, liểu điếu, thiêu thiêu ...</i></p> <p><i>hiu hiu, diu diu, chiu chiu...</i></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p> <p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
---	---

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học, làm BT 2a và 3a, chuẩn bị tiết 34

Chính Tả (Tiết 34)

NÓI NGƯỢC

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nghe – viết đúng bài chính tả, biết trình bày đúng bài về dân gian theo thể lục bát.
2. Làm đúng BT2 ( Phân biệt âm đầu, thanh dễ lẫn).

**II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhóm
- HS: SGK, vở, bảng con

**III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

1. Khởi động : Kiểm tra dụng cụ học tập hoặc hát.
2. Kiểm tra bài cũ:  
HS viết lại vào bảng con những từ đã viết sai tiết trước.  
Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.
3. Bài mới: **Nói ngược**

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
<p><b>Hoạt động 1:</b> Giới thiệu bài</p> <p><i>Giáo viên ghi tựa bài.</i></p> <p><b>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS nghe viết.</b></p> <p><b>a. Hướng dẫn chính tả:</b></p> <p>Giáo viên đọc đoạn viết chính tả.</p> <p>Học sinh đọc thầm đoạn chính tả</p> <p>Cho HS luyện viết từ khó vào bảng con: <i>liếm lông, nậm rượu, lao đao, trúm, đổ vỡ, điều hâu.</i></p> <p><b>b. Hướng dẫn HS nghe viết chính tả:</b></p> <p>Nhắc cách trình bày bài</p>	<p>HS theo dõi trong SGK</p> <p>HS đọc thầm</p> <p>HS viết bảng con</p> <p>HS nghe.</p> <p>HS viết chính tả.</p> <p>HS dò bài.</p>

<p>Giáo viên đọc cho HS viết</p> <p>Giáo viên đọc lại một lần cho học sinh soát lỗi.</p> <p><b>Hoạt động 3: Chấm và chữa bài.</b></p> <p>Chấm tại lớp 5 đến 7 bài.</p> <p>Giáo viên nhận xét chung</p> <p><b>Hoạt động 4: HS làm bài tập chính tả</b></p> <p>HS đọc yêu cầu bài tập 2.</p> <p>Giáo viên giao việc: 3 nhóm thi tiếp sức.</p> <p>Cả lớp làm bài tập</p> <p>HS trình bày kết quả bài tập</p> <p><i>giải đáp, tham gia, dùng một thiết bị, theo dõi, bộ não, kết quả, bộ não, không thể.</i></p> <p>Nhận xét và chốt lại lời giải đúng</p>	<p>HS đổi tập để soát lỗi và ghi lỗi ra ngoài lề trang tập</p> <p>Cả lớp đọc thầm</p> <p>HS làm bài</p> <p>HS trình bày kết quả bài làm.</p> <p>HS ghi lời giải đúng vào vở.</p>
--	--

4. Củng cố, dặn dò:

HS nhắc lại nội dung học tập

Nhắc nhở HS viết lại các từ sai (nếu có)

Nhận xét tiết học. Kết thúc môn học .